

Số: /BC-TCTĐA06

Hà Tĩnh, ngày tháng 6 năm 2022

## BÁO CÁO

### Sơ kết 06 tháng và tháng 06 năm 2022 kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây gọi là Đề án 06), trên cơ sở kết quả tổ chức thực hiện trên địa bàn, Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Hà Tĩnh báo cáo sơ kết 06 tháng và tháng 06 năm 2022 kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn như sau:

## I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Công tác chỉ đạo, triển khai

#### 1.1. Kết quả triển khai

Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Nhằm tập trung chỉ đạo, thực hiện thống nhất Đề án 06 trên địa bàn, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc triển khai Đề án 06 trên địa bàn (Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh) do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng; Giám đốc Công an tỉnh làm Tổ phó Thường trực; Chánh Văn phòng UBND tỉnh làm Tổ phó, thành viên là Giám đốc các Sở, ban, ngành có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó, giao Công an tỉnh là Cơ quan thường trực; đồng thời, ban hành Quyết định số 15/QĐ-TCT về Quy chế hoạt động của Tổ công tác và Tổ giúp việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên Tổ công tác và thành viên Tổ giúp việc.

Tổ công tác Đề án 06 tỉnh tăng cường kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và thành lập Tổ công tác, tổ chức quán triệt đến 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về các nội dung trong Đề án 06 để triển khai thực hiện. Đến nay, 100% các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện, cấp xã đã ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện. Trong đó, đã hoàn thành việc thành lập các Tổ công tác các cấp, gồm: cấp huyện: 13/13, tỷ lệ 100%; cấp xã: 216/216, tỷ lệ 100%; cấp thôn, xóm, tổ dân phố: 1.946/1.946, tỷ lệ 100% để triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn.

## ***1.2. Tôn tại, vướng mắc***

Đề án 06 triển khai thực hiện nhiều nội dung với sự tham gia của nhiều ngành, nhiều địa phương, sự phối hợp giữa một số ngành có thời điểm chưa nhịp nhàng. Một số ngành, địa phương chưa nhận thức tổng thể về việc xây dựng, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hầu hết đang nhận thức do Bộ Công an sẽ chuyên giao dữ liệu về dân cư để chủ động khai thác theo chuyên ngành, lĩnh vực và địa bàn của mình, coi việc thực hiện Đề án 06 là của lực lượng Công an.

## **2. Kết quả các mặt công tác**

### ***2.1. Về triển khai Dịch vụ công***

#### ***2.1.1. Kết quả điều tra, khảo sát***

Hiện nay, trình độ dân trí trên địa bàn đã được nâng cao, tuy nhiên khả năng sử dụng công nghệ thông tin của đại bộ phận người dân trên địa bàn, như tiếp cận internet để đăng ký, giải quyết các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công quốc gia và cổng dịch vụ công tỉnh còn hạn chế, theo thống kê trên phần mềm hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dân số là trẻ em (dưới 15 tuổi), người già (trên 50 tuổi) chiếm tỷ lệ hơn 50% dân số; người dân chủ yếu làm nghề nông, lâm, ngư nghiệp (chiếm 79% dân số). Tâm lý của một bộ phận người dân còn lo ngại, không đạt kết quả khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nên đa số người dân vẫn lựa chọn cách thức truyền thống là đến trực tiếp cơ quan nhà nước để thực hiện thủ tục hành chính...

- Kết quả giải quyết 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân, doanh nghiệp theo lộ trình Đề án 06 tính đến ngày 10/6/2022, trên địa bàn Hà Tĩnh đã tiếp nhận 48.912 hồ sơ trên Cổng dịch vụ công <sup>(1)</sup>. Trong đó, một số dịch vụ có tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công cao như: Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng 16.507; Thông báo lưu trú 14.481; Đăng ký thường trú 5.941; một số dịch vụ có tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ

---

<sup>1</sup> (1) Xác nhận số CMND 09 số khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân: 12; (2) Cấp, cấp lại, cấp đổi thẻ Căn cước công dân: 34; (3) Đăng ký thường trú: 5.941; (4) Đăng ký tạm trú: 932; (5) Khai báo tạm vắng: 47; (6) Thông báo lưu trú: 14.481; (7) Đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy: 0; (8) Thu tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội): 221; (9) Đăng ký khai sinh: 2.935; (10) Đăng ký khai tử: 451; (11) Đăng ký kết hôn: 290; (12) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông: 01; (13) Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu: 6; (14) Thủ tục làm dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu: 1; (15) Liên thông đăng ký khai sinh, Đăng ký thường trú, Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi: 0; (16) Liên thông đăng ký khai tử, Xóa đăng ký thường trú, Trợ cấp mai táng phí: 0; (17) Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ BHYT: 0; (18) Đăng ký thuê lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuê đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân: 3.422; (19) Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ): 0; (20) Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe: 0; (21) Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng: 16.507; (22) Cấp phiếu lý lịch tư pháp: 467; (23) Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: 631; (24) Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): 2.573; (25) Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): 421;

qua Cổng dịch vụ công thấp như: Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy; Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe; Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình.

### *2.1.2. Hiện trạng việc giải quyết các hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến*

- Hiện trạng hệ thống CNTT tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp huyện, bộ phận Một cửa cấp xã và các bộ phận chuyên môn được quan tâm đầu tư triển khai thực hiện đáp ứng tốt các yêu cầu về tiếp nhận giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. Niêm yết đầy đủ, kịp thời các Quyết định công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính (bản giấy) của các sở, ban, ngành trên bảng niêm yết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp huyện, bộ phận Một cửa cấp xã và các bộ phận chuyên môn khác; công khai thủ tục hành chính trên trang web của các sở, ban, ngành và trên mạng xã hội.

- Hiện trạng việc xử lý các thủ tục hành chính liên thông tại bộ phận Một cửa, các bộ phận chuyên môn hiện nay, đang trong giai đoạn chuyển giao giữa giải quyết các thủ tục hành chính theo phương thức truyền thống và giải quyết trên Cổng dịch vụ công trực tuyến. Quá trình triển khai, một bộ phận người dân vẫn còn có tâm lý muốn giải quyết các thủ tục được nhanh gọn nhưng ngại tiếp cận hoặc tiếp cận thụ động việc giải quyết hồ sơ trên Cổng dịch vụ công do đó khó khăn trong quá trình thực hiện.

Quá trình thực hiện cán bộ, công chức cơ bản thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ qua phần mềm hệ thống đáp ứng tốt các yêu cầu nhiệm vụ. Việc ứng dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh và các phần mềm chuyên ngành khác trong công tác chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ được tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao. Quy trình kê khai thông tin và nộp hồ sơ trên cổng dịch vụ công dễ thao tác tạo điều kiện thuận lợi cho người dân kê khai và nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.

Bước đầu triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu đã đạt được một số kết quả nhất định, thay đổi cách nhìn của người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công, giảm thiểu thủ tục hành chính, chi phí hồ sơ và thời gian đi lại, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

*2.1.3. Quy trình phối hợp nghiệp vụ thực hiện thủ tục liên thông: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; quy trình nghiệp vụ phối hợp giữa các đơn vị tư pháp, công an, Bảo hiểm xã hội*

- Ngày 29/7/2015, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã phê duyệt Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi. Trong đó:

+ Từ năm 2015 đến năm 2019, việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính trên theo quy trình nghiệp vụ giấy như sau: Công chức Tư pháp - Hộ tịch

cấp xã tiếp nhận hồ sơ căn cứ tài liệu có trong hồ sơ thực hiện đăng ký khai sinh và cấp Giấy khai sinh cho trẻ em, sau đó lập hồ sơ đăng ký thường trú kèm theo lệ phí chuyển cho cơ quan đăng ký cư trú để đăng ký thường trú cho trẻ em; đồng thời lập hồ sơ cấp thẻ Bảo hiểm y tế chuyên cho cơ quan Bảo hiểm xã hội để cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em.

+ Từ năm 2019 đến nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành và các địa phương triển khai thực hiện, trong đó chỉ đạo trực tiếp Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh... thực hiện kết nối liên thông dữ liệu. Quy trình này hiện tại đã thực hiện với 100% hồ sơ điện tử, thực hiện như sau: người dân đến UBND cấp xã làm thủ tục đăng ký khai sinh, cán bộ Tư pháp - Hộ tịch nhập thông tin khai sinh công dân vào phần mềm hộ tịch của Bộ Tư pháp sau đó hệ thống gửi yêu cầu đến Hệ thống cấp số định danh của Bộ Công an để đề nghị cấp mã số định danh cá nhân cho công dân; đồng thời cán bộ Tư pháp - Hộ tịch gửi hồ sơ đã được đăng ký khai sinh được liên thông chuyển đến Hệ thống tiếp nhận hồ sơ của Bảo hiểm xã hội thực hiện cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em.

Tuy nhiên, hiện nay thủ tục liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi mới chỉ thực hiện được liên thông đăng ký khai sinh, cấp thẻ Bảo hiểm y tế. Còn việc liên thông giải quyết thường trú với cơ quan Công an chưa thực hiện được, do hiện nay chưa có phần mềm thực hiện liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú giữa cơ quan Tư pháp và cơ quan Công an.

*2.1.4. Hiện trạng quy trình phối hợp nghiệp vụ thực hiện thủ tục liên thông: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí; quy trình nghiệp vụ phối hợp giữa các đơn vị tư pháp, công an, Bảo hiểm xã hội*

UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 03/6/2019 công bố danh mục và quy trình thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí. Theo đó, hiện nay đang thực hiện quy trình nghiệp vụ giấy thực hiện liên thông các nhóm thủ tục: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí; đăng ký khai tử, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí. Tiến hành như sau: công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã tiếp nhận hồ sơ theo quy định, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ đến các cơ quan đăng ký cư trú để thực hiện xóa đăng ký thường trú, đồng thời chuyển hồ sơ liên quan đến Phòng Lao động - Thương binh xã hội cấp huyện để giải quyết theo thẩm quyền.

Hiện nay, việc liên thông các thủ tục trên đang được thực hiện theo quy trình nghiệp vụ giấy. UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên thông trên Hệ thống thông tin dịch vụ công của tỉnh. Tuy nhiên, việc liên thông các thủ tục này trên phần mềm chưa thực hiện được do cơ sở dữ liệu giữa các ngành chưa liên thông được với nhau.

*2.1.5. Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa cấp tỉnh đã đảm bảo theo quy định tại điều 25, Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (Phiên bản 1.0)*

- Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Hà Tĩnh đã đáp ứng các yêu cầu về: (1) bảo đảm tính thống nhất và chỉ có một Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh với tên miền <http://dichvucong.hatinh.gov.vn>; (2) đảm bảo khả năng tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính...; (3) hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức, cá nhân đăng ký thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến; (4) tiếp nhận và nhập thông tin điện tử của hồ sơ thủ tục hành chính được tổ chức, cá nhân đăng ký thực hiện theo tất cả các cách thức; (5) cung cấp thông tin về tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các đơn vị đầu mối giải quyết thủ tục hành chính các cấp; (6) cho phép tổ chức, cá nhân đánh giá tiến độ, chất lượng tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; (7) hỗ trợ xác thực thông tin công dân, doanh nghiệp thông qua việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp và các cơ sở dữ liệu khác liên quan; (8) hỗ trợ việc nộp, thanh toán trực tuyến thuế, phí, lệ phí thông qua kết nối với hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc các hệ thống thanh toán trực tuyến hợp pháp khác; (9) chia sẻ thông tin về tình hình giải quyết thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ đã được xác thực và kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa tới cơ sở dữ liệu của Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Hà Tĩnh đã tổ chức thực hiện việc chuyển đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thành hồ sơ điện tử và xây dựng quy trình tin học hóa giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

- Thiết lập và giao tài khoản sử dụng dịch vụ công trực tuyến của tổ chức, cá nhân cho lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động của các đơn vị trực tiếp tham gia trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Giao có trách nhiệm bảo mật và lưu giữ thông tin của tổ chức, cá nhân trừ trường hợp phải cung cấp các thông tin này cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

*2.1.6. Khả năng đồng bộ hồ sơ giữa hệ thống một cửa điện tử của địa phương và Cổng dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ công các bộ, ngành; khả năng đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động vận hành, kết nối; khả năng quản lý tài khoản và xác thực tập trung*

Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh được xây dựng tập trung, thống nhất tạo thành hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Hà Tĩnh để tiếp nhận, giải quyết, theo dõi, đánh giá chất lượng thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm

quyền giải quyết của UBND các cấp; đã kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ để tích hợp các dịch vụ cung cấp trên Cổng dịch vụ công như: Dịch vụ đăng nhập một lần, đồng bộ hồ sơ và trạng thái hồ sơ, dịch vụ thanh toán trực tuyến và khai báo các dịch vụ công của tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia...; kết nối với Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP). Các dịch vụ cung cấp trên nền tảng NGSP đã được tích hợp về mặt kỹ thuật với Cổng dịch vụ công của tỉnh.

#### *2.1.7. Hiện trạng các hệ thống phần mềm và quy trình thực hiện thủ tục liên thông trên các hệ thống phần mềm*

- Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được xây dựng, hoạt động ổn định, đáp ứng được yêu cầu đăng ký và khai thác thông tin của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nhu cầu quản lý và điều hành của lãnh đạo, cán bộ các đơn vị trong tỉnh. Tuy nhiên, các hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý và lưu trữ chưa được tổ chức, số hóa để phục vụ cho việc sử dụng và khai thác đồng bộ, chưa được ký số và chưa có kho lưu trữ và hệ thống xác minh, nên chưa có tính pháp lý trên môi trường mạng. Quá trình thực hiện phần mềm hệ thống xuất hiện một số lỗi như: chưa hỗ trợ tra cứu hồ sơ được tiếp nhận qua mạng; chưa tích hợp được việc thu tiền phí và lệ phí trên Trang/Cổng để thực hiện dịch vụ công mức độ 4; việc trích xuất báo cáo còn hạn chế, chưa làm được từng thủ tục mà chỉ trích xuất được từng lĩnh vực; đồng thời chưa thỏa mãn được yêu cầu của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Cùng với đó, do sự phát triển của công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên toàn quốc nói chung và trên địa bàn tỉnh nói riêng, nhu cầu khai thác sử dụng của tổ chức công dân đối với các dịch vụ công ngày càng cao hơn, yêu cầu thuận tiện tối đa về đăng ký và theo dõi hồ sơ hành chính, cũng như yêu cầu về việc quản lý hồ sơ hành chính điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước theo các quy định, thay thế các giấy tờ bản cứng tiến tới thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Do đó, việc nâng cấp các chức năng đáp ứng nhu cầu sử dụng của cả cán bộ tại các cơ quan hành chính và tổ chức, công dân trong việc giải quyết thủ tục hành chính là hoàn toàn phù hợp hiện trạng, và sự phát triển chung trên toàn quốc và trên địa bàn tỉnh.

+ Cách thức tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công tỉnh Hà Tĩnh như sau: Cá nhân, tổ chức thực hiện khai báo các trường thông tin gồm họ và tên, ngày sinh; địa chỉ; loại giấy tờ; số CMND/CCCD (là tên đăng nhập) mật khẩu; Email; số điện thoại và mã xác nhận.

+ Các nhóm dịch vụ công được phân chia trên cổng gồm các Tab: Quyết định công bố thủ tục hành chính; Dịch vụ công mức độ 2; Dịch vụ công mức độ 3; Dịch vụ công mức độ 4; ngoài ra còn có các Tab tra cứu; thống kê; hướng dẫn; thanh toán; đánh giá sự hài lòng.

+ Tiêu chí để phân loại nhóm dịch vụ công trên cổng thực hiện theo Thông tư 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng

truy cập thuận tiện đối với các trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. Đến ngày 13/6/2022, Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh đã cung cấp 463 Dịch vụ công mức độ 3, 2.995 Dịch vụ công mức độ 4. Các dịch vụ công được cung cấp trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh mức độ 4 đã đảm bảo đúng tiêu chí Mức độ 4.

- Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh Hà Tĩnh

+ Các bộ phận tham gia vào hệ thống một cửa ở các cấp gồm: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã. Các tài khoản được thiết lập cho các Lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động có tham gia trong quá trình tiếp nhận, xử lý, ký duyệt, ký số, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh Hà Tĩnh đã liên kết với hệ thống phần mềm Hồ sơ công việc; phần mềm VNPost trong công tác giải quyết hồ sơ.

+ Hiện nay, phần mềm chưa có cơ chế xác thực dữ liệu hỗ trợ cán bộ trong quá trình giải quyết hồ sơ.

+ Cơ chế lưu kết quả giải quyết: Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được lưu dưới dạng chi tiết các thông tin đối với văn bản giải quyết và dưới dạng file \*.pdf đối với văn bản là kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử - Bộ Tư pháp hiện nay có 04 phần mềm, gồm: Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch (để thực hiện tra cứu chi tiết và thống kê dữ liệu), Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch (để thực hiện đăng ký kết hôn, giám hộ, khai tử, nhận cha mẹ con, xác nhận tình trạng hôn nhân... trừ khai sinh), Phần mềm đăng ký khai sinh điện tử (để đăng ký khai sinh), Phần mềm quản lý người dùng (dành cho Sở Tư pháp để quản lý, phân quyền tài khoản người dùng trên địa bàn tỉnh). Ngoài phần mềm quản lý người dùng dành riêng cho Sở Tư pháp thì các phần mềm còn lại có sự liên kết với nhau về dữ liệu công dân, tra cứu được toàn bộ các biến động hộ tịch của một (01) công dân như thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, đăng ký kết hôn, khai tử,... Phần mềm cũng có thể cảnh báo đối với trường hợp đăng ký trùng dữ liệu, trùng thông tin số, quyển số,... Qua đó, giúp phát hiện các trường hợp đã đăng ký ở nơi khác. Việc đăng ký khai sinh thành công được lưu trữ dưới dạng các thông tin chi tiết như họ tên, giới tính, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, quê quán, họ tên cha, mẹ, nơi thường trú, ngày đăng ký khai sinh, nơi đăng ký khai sinh,... Các kết quả này có thể được tận dụng để liên thông thực hiện các nghiệp vụ khác như cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi, đăng ký thường trú,... Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp về việc tích hợp, cung cấp các thủ tục hành chính thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch trên Cổng dịch vụ công cấp tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh phối hợp kết nối dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch (đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử) trên Cổng dịch vụ công của tỉnh. Đến nay, việc kết nối này đã hoàn thành, công chức sau khi tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công sẽ có nút chuyển “liên thông hộ tịch” để chuyển dữ liệu sang phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch, giảm bớt việc nhập lại dữ liệu.

Xác định số hóa Sổ hộ tịch là một trong những nhiệm vụ quan trọng cần thực hiện để triển khai hiệu quả Đề án 06, trong thời gian qua, UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp chủ trì tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ này. Đến nay, Sở Tư pháp đã hoàn thành số hóa các Sổ hộ tịch thuộc thẩm quyền; các địa phương đã hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch đăng ký từ năm 1999-2016 thuộc các giai đoạn (1) Năm 2016; (2) từ năm 2006-2015; (3) từ năm 1999-2005 với 962.065 dữ liệu và đang triển khai thực hiện số hóa giai đoạn 4 (giai đoạn còn lại) đối với các Sổ hộ tịch đăng ký trước năm 1999 (số lượng dữ liệu giai đoạn này ít). Đến nay, một số đơn vị đã hoàn thành số hóa các giai đoạn trước thời hạn, như: Thị xã Hồng Lĩnh và một số xã của huyện Đức Thọ, Thạch Hà, huyện Kỳ Anh...

- Hệ thống Bảo hiểm xã hội điện tử - Bảo hiểm xã hội các phần mềm thuộc Hệ thống phần mềm của Bảo hiểm xã hội Việt Nam liên kết chặt chẽ, liên thông dữ liệu với nhau, quy trình thực hiện hoàn toàn 100% trên các phần mềm. Hiện nay, Hệ thống phần mềm của Ngành Bảo hiểm xã hội đã liên thông với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác thực kiểm soát thông tin đầu vào với cơ sở dữ liệu nghiệp vụ Bảo hiểm xã hội.

Đối với thủ tục cấp thẻ Bảo hiểm y tế đối với trẻ em dưới 6 tuổi, sau khi xử lý, dữ liệu được lưu dưới dạng chi tiết từng trường hợp có chữ ký số của lãnh đạo Bảo hiểm xã hội nơi cấp và được lưu trữ trên hệ thống Tiếp nhận và quản lý hồ sơ.

- Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - Bộ Công an: UBND tỉnh Hà Tĩnh đã hoàn thành khắc phục các lỗ hổng bảo mật của hệ thống, đã hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Công an cho phép kết nối giữa 2 hệ thống. Nhưng hiện nay, chưa kết nối được hệ thống Dịch vụ công của tỉnh với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Số lượng hồ sơ đăng ký thường trú lần đầu của dịch vụ công từ 01/7/2021 đến nay là 2.060 hồ sơ.

#### *2.1.8. Hiện trạng hạ tầng CNTT của các đơn vị tham gia vào thủ tục liên thông*

- Hạ tầng CNTT: Hệ thống phần mềm của tỉnh được cài đặt tập trung tại Trung tâm dữ liệu, các đơn vị khai thác và cập nhật dữ liệu mà không phải cài đặt phần mềm và Cơ sở dữ liệu tại từng đơn vị; hạ tầng máy chủ sử dụng công nghệ ảo hóa nhằm phân phối tài nguyên hợp lý, linh hoạt. Dung lượng lưu trữ cấp cho hệ thống cài đặt trên hệ thống lưu trữ chuyên dụng (SAN) nhằm đảm bảo tính an toàn dữ liệu và tốc độ truy suất, hiệu năng cao. Hệ thống được cài đặt trên 14 máy chủ ảo bao gồm 12 máy chủ đã được cài đặt và sử dụng, 02 máy chủ cấp mới cho hệ thống kho dữ liệu. Hệ thống cài đặt theo mô hình Farm gồm các máy chủ Db, Web, Application (01 máy chủ Application; 09 máy chủ Web cài đặt hệ thống phần mềm Dịch vụ công; 02 máy chủ Database; 02 máy chủ kho dữ liệu); thiết bị bảo mật Firewall cứng đảm bảo yêu cầu về hiệu năng và an toàn để triển khai hệ thống và đảm bảo các yêu cầu về tích hợp với các hệ thống quốc gia trong việc kết nối và chia sẻ dữ liệu.

- Kế hoạch, định hướng quy hoạch, trang bị, nâng cấp hạ tầng CNTT của các đơn vị: Thực hiện các nội dung tại nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày



08/4/2020 và 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ. UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 3740/UBND-PC1 ngày 11/6/2020 và Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 05/8/2020. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, hệ thống và giải pháp công nghệ đáp ứng yêu cầu lưu trữ an toàn và tổ chức sử dụng hiệu quả tài liệu điện tử được hình thành trong quá trình hoạt động của các đơn vị, địa phương trong phạm vi toàn tỉnh. rà soát các chức năng, tính năng của Cổng thông tin dịch vụ công tỉnh để tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nâng cấp, hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

Ngày 11/6/2020, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Văn bản số 7727/UBND-PC1 đồng ý chủ trương thực hiện dự án “Nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến, hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; bổ sung trang thiết bị cho Trung tâm tích hợp dữ liệu đáp ứng Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ” và giao Văn phòng UBND tỉnh triển khai dự án. Hiện nay đang hoàn thành hồ sơ để thực hiện các bước nâng cấp hệ thống dịch vụ Công trực tuyến của tỉnh.

#### *2.1.9. Báo cáo về hiện trạng đường truyền của các đơn vị tham gia vào thủ tục liên thông*

Hiện tại Hệ thống Cổng DVC trực tuyến và một cửa điện tử được kết nối 02 đường truyền cáp quang có tốc độ cao 300MB đáp ứng được việc quản lý và vận hành an toàn, ổn định.

#### *2.1.10. Vấn đề về bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống*

Hiện nay, sử dụng các giải pháp để đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống Cổng dịch vụ công và bộ phận một cửa điện tử như: Sử dụng mạng riêng ảo; kiểm soát truy cập Web; tường lửa cho ứng dụng Web; thực hiện chia tách hệ thống mạng thành các vùng mạng khác nhau theo mục đích sử dụng, đối tượng sử dụng và có chính sách bảo mật cho từng vùng; việc truy cập hệ thống được phân quyền đến từng bộ phận, cá nhân sử dụng để bảo vệ các lớp thông tin khác nhau. Các máy chủ được cài đặt, cấu hình để hệ thống có thể lưu vết mọi xâm nhập.

### **2.2. Rà soát, tiến độ triển khai thực hiện Số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa tài liệu theo nội dung nhiệm vụ chỉ đạo tại Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ**

#### *2.2.1. Về hạ tầng CNTT phục vụ số hóa*

UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Công văn số 2421/UBND-NC<sub>1</sub> ngày 13/5/2022 về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 06 của Chính phủ, trong đó tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương bố trí nhân lực, trang thiết bị để thực hiện số hóa hồ sơ và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh từ ngày 01/6/2022, Trung tâm Hành chính công cấp huyện từ ngày 01/12/2022, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã từ ngày 01/6/2023. Riêng 25 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 thực hiện số hóa từ ngày 01/7/2022. Tập trung thực hiện có hiệu quả số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định

tại Điều 25 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020. Trong đó, hiện nay số lượng thiết bị công nghệ thông tin tại Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và Bộ phận một cửa cấp xã (thiết bị mạng, máy tính, máy in, máy scan...) đảm bảo đáp ứng việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Tổng số thiết bị mạng 358; máy tính 1.046; máy in 788; máy scan 324 (Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thiết bị mạng 15, máy tính 47, máy in 21, máy scan 22; Trung tâm Hành chính công cấp huyện thiết bị mạng 28, máy tính 106, máy in 85, máy scan 45; Bộ phận Một cửa cấp xã thiết bị mạng 321, máy tính 893, máy in 682, máy scan 257).

### *2.2.2. Về quy trình số hóa và việc tái sử dụng kết quả số hóa*

Hiện nay, UBND Hà Tĩnh đang thực hiện quy trình số và tái sử dụng kết quả số hóa theo Văn bản số 9318/VPCP-KSTT ngày 21/12/2021 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và theo Văn bản số 2916/VPCP-KSTT ngày 10/5/2022 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn kết nối, tích hợp chia sẻ tài liệu số hóa.

### **2.3. Đánh giá việc làm sạch dữ liệu theo Công điện 104/CĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Chính phủ**

*2.3.1. Kết quả rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu hộ tịch đã được đăng ký và lưu giữ theo thẩm quyền với dữ liệu về dân cư.*

Để đảm bảo thực hiện Đề án 06 và Công điện số 104/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Văn bản số 1019/UBND-NC<sub>2</sub> ngày 07/3/2022 về thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Công điện số 104/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nhằm bảo đảm dữ liệu, thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được đăng ký chính xác, đúng quy định của pháp luật; đồng bộ, thống nhất với thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì thực hiện các nội dung liên quan, đặc biệt là việc “tăng cường kiểm tra, rà soát, bảo đảm tất cả các sự kiện hộ tịch (đặc biệt là đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử) được đăng ký đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật hộ tịch và cập nhật kịp thời trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung” cũng như cách xử lý khi phát hiện có thông tin chưa chính xác hoặc chưa thống nhất.

*2.3.2. Kết quả rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu tiêm chủng với dữ liệu dân cư*

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Y tế về việc triển khai thực kết nối Cơ sở dữ liệu dân cư với Cơ sở dữ liệu về tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý người nhiễm COVID-19 khởi bệnh để triển khai thống nhất việc ứng dụng mã QR trên thẻ Căn cước công dân phục vụ việc quản lý đi lại của người dân và công tác phòng chống dịch COVID-19, đến nay trên phần mềm [kiemdich.dancuquocgia.gov.vn](http://kiemdich.dancuquocgia.gov.vn) trên địa bàn toàn tỉnh đã cập nhật được 1.720.747 mũi tiêm đã được xác thực với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; cập nhật các diện đối tượng f0, f1, f2 được 19.391 trường hợp.

### *2.3.3. Kết quả rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu an sinh xã hội với dữ liệu dân cư*

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị, địa phương có liên quan cập nhật các đối tượng đã được hỗ trợ theo Nghị quyết 68 vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đến nay đã cập nhật vào hệ thống được 5.369 trường hợp.

- Các đơn vị, địa phương (nòng cốt là lực lượng Công an tỉnh) đã tổ chức triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền để người dân hiểu, đăng ký, sử dụng ứng dụng định danh điện tử quốc gia (ứng dụng VNEID). Tính đến ngày 13/6/2022, trên địa bàn toàn tỉnh đã có 26.396 trường hợp cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNEID). Công an tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện nhiều giải pháp để cấp định danh điện tử cho công dân, đến ngày 13/6/2022 trên địa bàn toàn tỉnh đã cấp được 63.637 định danh điện tử cho công dân trên địa bàn.

UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 11/5/2022 về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, hiện nay, đang chỉ đạo quyết liệt các đơn vị, địa phương tiến hành rà soát, lập danh sách đối tượng là người lao động ở thuê, ở trọ đang làm việc trong doanh nghiệp tại khu công nghiệp để tiến hành hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, nên chưa cập nhật thông tin vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

### *2.4. Kết quả đánh giá thành phần công nghệ thông tin thiết yếu dựa trên văn bản hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông*

#### *2.4.1. Kết quả rà soát, lập dự án, xây dựng dự toán chi tiết*

- Yêu cầu về hạ tầng mạng, đường truyền kết nối: Hiện nay, tỉnh Hà Tĩnh đang thực hiện Kế hoạch thuê mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (được phê duyệt tại Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh). Tuy nhiên, đến nay Kế hoạch lựa chọn nhà thầu chưa được phê duyệt nên chưa triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) được triển khai thí điểm từ năm 2020. Đến thời điểm hiện nay, tỉnh Hà Tĩnh đã phê duyệt hoạt động xây dựng nền tảng nêu trên và đang trong quá trình lựa chọn nhà thầu để triển khai xây dựng.

- Các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và Hệ thống thông tin quản lý/ hệ thống thông tin chuyên ngành: Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và Hệ thống thông tin quản lý/ hệ thống thông tin chuyên ngành hiện nay đã được các sở, ngành quan tâm triển khai, duy trì, bảo đảm phục vụ cho công tác quản lý nhà nước của các ngành, địa phương.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh: Công Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh đã được hợp nhất, hiện nay

đang thực hiện nâng cấp hoàn thiện nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- An toàn, an ninh mạng: Hệ thống hỗ trợ giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC): Năm 2020, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã giao Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thí điểm hệ thống điều hành, giám sát an toàn, an ninh mạng của tỉnh tại 06 đơn vị. Hiện nay, đang tiếp tục chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, xin ý kiến tham vấn và tham mưu phương án triển khai rộng rãi hệ thống điều hành, giám sát an toàn, an ninh mạng của tỉnh (SOC)

#### *2.4.2. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc*

Do đặc thù tỉnh Hà Tĩnh chưa có Trung tâm tích hợp dữ liệu đáp ứng được tiêu chuẩn theo quy định, hệ thống máy chủ phân tán, vì vậy, việc tham mưu triển khai rộng rãi hệ thống điều hành, giám sát an toàn, an ninh mạng của tỉnh (SOC) còn gặp nhiều khó khăn.

***2.5. Kết quả triển khai quy trình làm sạch dữ liệu thông tin tiêm chủng theo văn bản hướng dẫn số 2622/BYT-CNTT ngày 04/5/2022 của Bộ Y tế; kết quả triển khai văn bản 931/BYT-BH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế về sử dụng thẻ CCCD thay thẻ bảo hiểm xã hội phục vụ khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, bệnh viện.***

#### *2.5.1. Kết quả triển khai*

- Tổ công tác Đề án 06 tỉnh ban hành Văn bản số 865/TCTĐA06 ngày 05/5/2022 về việc ban hành quy trình “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19; UBND tỉnh ban hành Văn bản 2295/UBND-VX<sub>1</sub> ngày 09/5/2022 về việc “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng COVID-19 và triển khai ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin”. Tăng cường chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng thực hiện nghiêm các nội dung tại văn bản số 1975/BYT-CNTT ngày 19/4/2022 của Bộ Y tế về việc “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng COVID-19 phục vụ triển khai ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin”, cung cấp danh sách các trường hợp thông tin công dân sai lệch cho Tổ công tác Đề án 06 cấp xã để thực hiện đối chiếu, xác thực, cập nhật, bổ sung thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ ký xác nhận hộ chiếu vắc xin, đáp ứng nhu cầu đi lại cho người dân.

- Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh phối hợp triển khai tiếp đón người bệnh đi khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế bằng thẻ Căn cước công dân có gắn chip theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Tính đến 13/6/2022, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có 577.288 người được đồng bộ thông tin thẻ Bảo hiểm y tế còn hiệu lực vào thẻ Căn cước công dân. Hiện nay, đã có 118 cơ sở khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế thực hiện tra cứu thông tin thẻ Bảo hiểm y tế bằng thẻ Căn cước công dân với 2.458 lượt tra cứu phục vụ khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế bằng thẻ Căn cước công dân gắn chip.

#### *2.5.2. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc*

Việc triển khai thí điểm khám chữa bệnh bằng thẻ Căn cước công dân có tích hợp thông tin thẻ Bảo hiểm y tế đã được triển khai. Tuy nhiên, quá trình

triển khai việc xác thực thông tin công dân giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm đang được hoàn thiện nên nhiều trường hợp trong thẻ Căn cước công dân không có thông tin Bảo hiểm y tế gây phiền hà cho người dân trong quá trình sử dụng. Các cơ sở khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế kiểm tra thông tin thẻ Bảo hiểm y tế của bệnh nhân trên Căn cước công dân thông qua đầu đọc mã vạch bị lỗi thông tin trường thông tin “Họ và tên” nên không trả về được thông tin thẻ, các cơ sở khám chữa bệnh phải sửa thay lại thông tin họ tên cho đúng mới trả được kết quả.

## **2.6. Về nguồn nhân lực**

Trên địa bàn hiện có 63 công chức cấp Sở và cấp huyện, 216 công chức cấp xã được bổ nhiệm làm chuyên trách công nghệ thông tin; trong đó có 12 người có trình độ thạc sỹ công nghệ thông tin (chiếm 4,3%), 52 người có trình độ Đại học công nghệ thông tin (chiếm 18,6%) (Bên cạnh đó, còn có đội ngũ công chức làm nhiệm vụ chuyên trách CNTT trong cơ quan Đảng, Đoàn thể, các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn, trong lực lượng vũ trang và viên chức làm công tác chuyên trách CNTT tại các ngành như Y tế, giáo dục. Nguồn nhân lực trên địa bàn cơ bản đáp ứng điều kiện để triển khai thực hiện Đề án 06).

Tuy nhiên, hiện nay, mới chỉ có 27 công chức chuyên trách CNTT cấp tỉnh và cấp huyện (42,9%), 202 công chức chuyên trách CNTT cấp xã (93%) đủ điều kiện được hưởng chế độ đặc thù theo Nghị quyết số 93/2014/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

## **2.7. Về kinh phí, ngân sách đầu tư**

### **2.7.1. rà soát đầu tư hệ thống**

Tỉnh Hà Tĩnh đang thực hiện Kế hoạch thuê mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (được phê duyệt tại Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh). Tuy nhiên, đến nay Kế hoạch lựa chọn nhà thầu chưa được phê duyệt nên chưa triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

### **2.7.2. Kết quả triển khai bố trí kinh phí**

Để đảm bảo hoạt động của Tổ công tác, tổ giúp việc triển khai Đề án 06 trên địa bàn trong năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 về việc trích ngân sách từ nguồn kinh phí thực hiện các chính sách, nhiệm vụ đột xuất đảm bảo an ninh trật tự cấp tỉnh và cấp huyện, xã (tại Mục 10, Phần II, Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 4296/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh) cấp hỗ trợ để triển khai thực hiện Đề án 06 theo Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN TRONG THÁNG 6/2022**

### **1. Công tác triển khai**

- Thực hiện Thông báo số 176/TB-UBND ngày 16/5/2022 của UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp Tổ công tác Đề án 06 tỉnh tháng 05/2022. Trong đó, giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn

phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện đảm bảo tổ chức Hội nghị trực tuyến tập huấn đến tận cấp xã cho cán bộ, công chức, viên chức để hướng dẫn triển khai thực hiện việc cung cấp 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06. Để đảm bảo Hội nghị tập huấn đạt hiệu quả cao, ngày 20/5/2022 Tổ công tác Đề án 06 tỉnh ban hành Kế hoạch số 23/KH-TCTĐA06 về việc Tổ chức Hội nghị trực tuyến tập huấn các nhiệm vụ Đề án 06/CP.

- Tổ công tác Đề án 06 tỉnh ban hành Văn bản số 1208/TCTĐA06 ngày 10/6/2022 về việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền về nội dung của Đề án 06 và việc giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia mức độ 3, mức độ 4 để người dân và doanh nghiệp hiểu rõ về Đề án đồng thời nhận thức những tiện ích, quyền lợi được thụ hưởng.

- Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp theo lộ trình triển khai Đề án 06, theo chức năng, nhiệm vụ được giao ban hành nhiều văn bản để tổ chức triển khai thực hiện Đề án 06.

## **2. Kết quả thực hiện**

- Ngày 31/5/2022, Tổ công tác Đề án 06 tỉnh tổ chức Tổ chức Hội nghị trực tuyến tập huấn các nhiệm vụ Đề án 06/CP, với thành phần tham dự là thành viên Tổ công tác và thành viên tổ giúp việc Tổ công tác Đề án 06 từ cấp tỉnh đến thôn xóm và cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tiếp nhận hồ sơ, giải quyết 25 Dịch vụ công thiết yếu.

- Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh, Tổ công tác Đề án 06 ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai các nhiệm vụ đã được đề ra trong Đề án 06; chỉ đạo các đơn vị, địa phương bố trí nhân lực, trang thiết bị để thực hiện số hóa hồ sơ và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh từ ngày 01/6/2022, Trung tâm Hành chính công cấp huyện từ ngày 01/12/2022, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã từ ngày 01/6/2023.

- Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Tổ công tác phối hợp Văn phòng UBND tỉnh hoàn thiện hồ sơ kết nối giữa hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống Dịch vụ công trực tuyến tỉnh gửi Bộ Công an đề xuất kết nối 2 hệ thống. Triển khai thực hiện nhiều giải pháp đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành rà soát, lập danh sách đối tượng là người lao động ở thuê, ở trọ đang làm việc trong doanh nghiệp tại khu công nghiệp để tiến hành hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc; phối hợp Sở Y tế trong “làm sạch” dữ liệu thông tin tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19, phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin”. Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo lộ trình Đề án 06.

- Sở Tư pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, góp phần công khai, minh bạch và tạo thuận lợi trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính của ngành Tư pháp trong thời gian tới; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp tại địa chỉ <http://tuphap.hatinh.gov.vn>.

- Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các đơn vị, địa phương tiến hành rà soát, đánh giá thành phần công nghệ thông tin thiết yếu dựa trên văn bản hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông (phiên bản 1.0) phục vụ kết nối hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; chỉ đạo Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh xây dựng chuyên mục về triển khai CSDLQG về dân cư trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh nhằm phục vụ công tác tuyên truyền (tại địa chỉ <https://hatinh.gov.vn/csdl-quoc-gia-ve-dan-cu-tinh-ha-tinh>); trong 5 tháng đầu năm 2022, Cơ quan Thường trực Đội ứng cứu sự cố ATTT đã thực hiện 18 lượt cảnh báo về các lỗ hổng bảo mật, tăng cường công tác ATTT tới các đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh; 52 lượt cảnh báo tới các đơn vị tham gia Botnet theo hướng dẫn của Cục An toàn thông tin (Bộ Thông tin và Truyền thông).

- Sở Y tế tăng cường chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng thực hiện nghiêm các nội dung tại văn bản số 1975/BYT-CNTT ngày 19/4/2022 của Bộ Y tế về việc “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng COVID-19 phục vụ triển khai ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin”, cung cấp danh sách các trường hợp thông tin công dân sai lệch cho Tổ công tác Đề án 06 cấp xã để thực hiện đối chiếu, xác thực, cập nhật, bổ sung thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ ký xác nhận hộ chiếu vắc xin. Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh phối hợp triển khai tiếp đón người bệnh đi khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD có gắn chip theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Sở Tài chính căn cứ Văn bản số 1304/BTC-VI ngày 10/02/2022 của Bộ Tài chính phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 về việc trích ngân sách từ nguồn kinh phí thực hiện các chính sách, nhiệm vụ đột xuất đảm bảo an ninh trật tự cấp tỉnh và cấp huyện, xã (tại Mục 10, Phần II, Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 4296/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh) cấp hỗ trợ để triển khai thực hiện Đề án 06 theo Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh.

### **3. Kết quả triển khai dịch vụ công**

Kết quả giải quyết 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân theo lộ trình Đề án 06 tính từ ngày 15/5/2022 đến ngày 14/6/2022, trên địa bàn toàn

tỉnh đã tiếp nhận 2.658 hồ sơ trên Cổng dịch vụ công<sup>2</sup>. Trong đó, một số lĩnh vực có tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công cao như: Thông báo lưu trú, đăng ký thường trú...

#### 4. Kết quả số hóa thủ tục hành chính

Từ ngày, 06/01/2022 đến ngày 13/10/2022 tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh đã tiến hành số hoá kết quả giải quyết thủ tục hành 15.735 hồ sơ. Trong đó, từ ngày 01/6/2022 đến ngày 13/10/2022 kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo Đề án 06 là 1.772 hồ sơ (văn bản điện tử 676; số hóa scan từ bản gốc, bản chính 1.096).

#### 5. Thực hiện phát triển công dân số

- Các đơn vị, địa phương (nòng cốt là lực lượng Công an tỉnh) đã tổ chức triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền để người dân hiểu, đăng ký, sử dụng ứng dụng định danh điện tử quốc gia (ứng dụng VNEID). Tính đến ngày 14/6/2022, trên địa bàn toàn tỉnh đã có 26.396 trường hợp cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNEID (từ ngày 15/5/2022 đến ngày 14/6/2022 có 40 trường hợp công dân cài đặt ứng dụng VNEID).

- Từ ngày 15/5/2022 đến ngày 14/6/2022, toàn tỉnh đã cấp tài khoản định danh điện tử cho 16.776 công dân. Trong đó, kết quả cấp thẻ CCCD kèm định danh điện tử đối với các nhóm ưu tiên:

+ Nhóm ưu tiên số 1: Học sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp THCS và THPT quốc gia (*công dân sinh năm 2004 và 2007*) 2.008.

+ Nhóm ưu tiên số 2: Công dân từ đủ 14 tuổi đến 22 tuổi chưa cấp CCCD gắn chip 4.306.

+ Nhóm ưu tiên số 3: Đối tượng chính sách (người nghèo và cận nghèo, người có công và người được hưởng theo Nghị quyết số 11) 1.729.

---

<sup>2</sup> (1) Xác nhận số CMND 09 số khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân: 3; (2) Cấp, cấp lại, cấp đổi thẻ Căn cước công dân: 5; (3) Đăng ký thường trú: 525; (4) Đăng ký tạm trú: 133; (5) Khai báo tạm vắng: 0; (6) Thông báo lưu trú: 1.422; (7) Đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy: 0; (8) Thu tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội): 14; (9) Đăng ký khai sinh: 0; (10) Đăng ký khai tử: 0; (11) Đăng ký kết hôn: 0; (12) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông: 1; (13) Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu: 2; (14) Thủ tục làm dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu: 0; (15) Liên thông đăng ký khai sinh, Đăng ký thường trú, Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi: 0; (16) Liên thông đăng ký khai tử, Xóa đăng ký thường trú, Trợ cấp mai táng phí: 0; (17) Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ BHYT: 0; (18) Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân: 97; (19) Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ): 0; (20) Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe: 0; (21) Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng: 0; (22) Cấp phiếu lý lịch tư pháp: 39; (23) Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: 136; (24) Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): 262; (25) Thay đổi chủ thẻ hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): 19.



+ Nhóm ưu tiên số 4: Đối tượng trong độ tuổi ưu tiên đối với các đơn vị làm nghề CNTT, viễn thông; cán bộ công chức, viên chức, lao động của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể; công nhân viên đang làm việc tại các khu công nghiệp, nhà máy... 2.136.

+ Nhóm ưu tiên số 5: Công dân từ 23 tuổi trở lên chưa cấp thẻ CCCD 6.498.

## **6. Kết quả triển khai Công văn số 931 của Bộ Y tế**

- Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh phối hợp triển khai tiếp đón người bệnh đi khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD có gắn chip hoặc qua ứng dụng VNEID theo hướng dẫn của Bộ Y tế và của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc thí điểm sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNEID thay thế thẻ BHYT giấy để khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

- Từ ngày 15/5/2022 đến ngày 13/6/2022 có trên địa bàn toàn tỉnh có 55.223 thẻ Căn cước công dân gắn chip được đồng bộ với Cơ sở dữ liệu về Bảo hiểm y tế. Đến ngày 13/6/2022, có 118 cơ sở khám chữa bệnh hợp đồng khám Bảo hiểm y tế thực hiện tra cứu 2.458 lượt thông tin Bảo hiểm y tế bằng thẻ CCCD gắn chip khi đi khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế thay thế thẻ Bảo hiểm y tế.

## **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

- Quá trình triển khai thực hiện Đề án 06, tỉnh Hà Tĩnh luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ, các Bộ, ngành, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, qua đó bước đầu triển khai trên địa bàn đã đạt được một số kết quả nhất định.

- Việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến được xem là khâu quan trọng, then chốt trong tiến trình cải cách hành chính và triển khai Chính phủ điện tử. Sử dụng dịch vụ công trực tuyến giúp giảm thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả của các tổ chức, cá nhân có thể giao dịch 24/24 giờ trong ngày, tại bất cứ đâu có kết nối internet; đặc biệt là không xảy ra tình trạng những nhiều, quan liêu, phiền hà từ một bộ phận cán bộ công quyền; tăng tính công khai, minh bạch của thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn và kiến thức về công nghệ thông tin của cán bộ, công chức được phân công xử lý thủ tục hành chính... góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

### **2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Theo lộ trình Đề án 06 của Chính phủ các nhóm nhiệm vụ phải hoàn thành theo các mốc thời gian được giao, tuy nhiên, hiện nay một số nhiệm vụ của trung ương chưa hoàn thành như việc ban hành các Nghị định, Thông tư hướng dẫn triển khai nên dẫn đến địa phương, cơ sở còn gặp khó khăn, bất cập trong triển khai thực hiện.

- Hà Tĩnh đã hoàn thành kết nối thử nghiệm thành công giữa hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đã đáp ứng các yêu cầu về an ninh, an toàn hệ thống, đã hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Công an đề nghị cho phép kết nối, tuy nhiên, hiện nay chưa được kết nối gây ảnh hưởng đến tiến độ đã đề ra.

- Việc triển khai thí điểm khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD có tích hợp thông tin thẻ BHYT đã được triển khai. Tuy nhiên, quá trình triển khai việc xác thực thông tin công dân giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm đang được hoàn thiện nên nhiều trường hợp trong thẻ Căn cước công dân không có thông tin Bảo hiểm y tế gây phiền hà cho người dân trong quá trình sử dụng.

- Các thủ tục hành chính liên thông như đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí hiện nay chủ yếu thực hiện quy trình nghiệp vụ giấy do chưa có liên thông kết nối các phần mềm của các Bộ, ngành.

- Trình độ công nghệ thông tin của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế nên quá trình thực hiện còn lúng túng. Hạ tầng Công nghệ thông tin tại một số xã vùng sâu, vùng xa còn hạn chế, chưa đồng bộ, đặc biệt là hệ thống mạng, máy tính... nên việc hỗ trợ công dân trong nộp hồ sơ trực tuyến còn gặp nhiều khó khăn. Trình độ dân trí, khả năng, điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin của đại bộ phận người dân trên địa bàn còn hạn chế (dân số già chiếm tỷ lệ cao, người dân chủ yếu làm nông, ngư nghiệp). Tâm lý người dân lo ngại, không đạt kết quả khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nên đa số người dân vẫn lựa chọn cách truyền thống là đến trực tiếp cơ quan nhà nước để thực hiện TTHC...

- Về cơ bản, hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị như máy tính, máy scan đã được trang bị tương đối đầy đủ, tuy nhiên do số lượng giấy tờ phải số hóa nhiều, trang thiết bị của một số đơn vị chưa đáp ứng được nhu cầu, phần mềm còn nhiều lỗi, gây khó khăn và mất thời gian cho việc scan và cập nhật dữ liệu hồ sơ lên hệ thống phần mềm. Ngoài ra tính bảo mật của dữ liệu số hóa cũng là vấn đề cần được đặt ra. Việc quét dữ liệu, sao chép, chia sẻ dữ liệu, phải được kiểm soát chặt chẽ. Công tác quản lý, bảo vệ dữ liệu cần được thực hiện song song với việc số hóa hồ sơ.

- Phần mềm CCCD kèm định danh điện tử thường xuyên bị gián đoạn, tốc độ xử lý trên phần mềm chậm gây ảnh hưởng đến việc cấp thẻ CCCD cũng như cấp định danh điện tử cho công dân; việc kiểm tra xác thực các loại giấy tờ tài liệu của người dân gặp nhiều khó khăn, do một số loại giấy tờ đã cũ nát không đảm bảo tính nguyên vẹn của thông tin trên giấy tờ. Việc cấp tài khoản định danh yêu cầu phải có số điện thoại cá nhân để nhập vào hệ thống và nhận thông báo mã kích hoạt, tuy nhiên qua triển khai cho thấy một số người dân hiện nay không có điện thoại cá nhân, gây khó khăn trong quá trình thực hiện.

#### **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ theo lộ trình Đề án 06 và Kế hoạch số 43/KH-UBND của UBND tỉnh phân công rõ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân đảm bảo hoàn thành Đề án theo các mốc thời gian đã được ấn định.

2. Tổ chức triển khai kết nối hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để phục vụ triển khai Đề án 06, trước mắt ưu tiên triển khai thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu.

3. Căn cứ hướng dẫn tại Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 tiếp tục rà soát thực trạng hệ thống máy tính, đường truyền tại các đơn vị, địa phương xác định các nội dung cần thực hiện, đầu tư, mua sắm phục vụ triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06.

4. Chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng tiếp tục thực hiện nghiêm túc các nội dung tại văn bản hướng dẫn số 2622/BYT-CNTT ngày 04/5/2022 của Bộ Y tế về việc “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng COVID-19 phục vụ triển khai ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin”, đảm bảo 100% công dân trên địa bàn đã tiêm vắc xin ngừa COVID - 19 được cấp “hộ chiếu vắc xin”

5. Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh phối hợp triển khai tiếp đón người bệnh đi khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD có gắn chip theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc thí điểm sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip thay thế thẻ BHYT giấy để khám bệnh, chữa bệnh BHYT. Truyền thông rộng rãi đến người tham gia BHYT về việc thực hiện CCCD khi đi khám, chữa bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng; thông báo tại các địa điểm trong cơ sở khám chữa bệnh để người dân dễ tiếp cận nhất.

6. Căn cứ Văn bản số 933/BKHĐT-QPAN ngày 16/02/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn bản số 1304/BTC-VI ngày 10/02/2022 của Bộ Tài chính, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin - Truyền thông và các đơn vị có liên quan nghiên cứu có giải pháp đầu tư cấp bách, ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện Đề án trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm theo quy định của pháp luật.

7. Công an tỉnh ngoài nhiệm vụ được giao trong Đề án, chủ trì triển khai thực hiện nghiêm các giải pháp làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ kết nối chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu quốc gia chuyên ngành, Cơ sở dữ liệu quốc gia khác và giải quyết thủ tục hành chính của người dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Tăng cường triển khai các giải pháp thu nhận hồ sơ cấp thẻ Căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử phục vụ phát triển công dân số.

8. Đẩy mạnh việc ứng dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ 05 nhóm tiện ích gồm: (1) phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; (3)

phục vụ công dân số; (4) hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp. Trong đó, 6 tháng cuối năm tập trung triển khai thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu ưu tiên triển khai theo Đề án 06.

**9.** Tăng cường đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền các nội dung trong Đề án 06 và Kế hoạch số 43/KH-UBND, trong đó tập trung tuyên truyền về lợi ích thiết thực của việc giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4 qua Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân hiểu, thực hiện. Bên cạnh đó, tăng cường công tác tuyên truyền về đăng ký định danh điện tử, phổ cập danh tính điện tử và ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNEID đến mọi tầng lớp Nhân dân.

## **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**1.** Đề xuất Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ và các Bộ, ngành tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các bất cập trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 ở địa phương, cơ sở.

**2.** Đề xuất Bộ Công an sớm kết nối hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, để phục vụ triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06.

Trên đây là báo cáo sơ kết 06 tháng và tháng 06 năm 2022 kết quả triển khai thực hiện Đề án 06. Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Hà Tĩnh kính báo cáo Tổ tác Đề án 06 Chính phủ biết, theo dõi, tổng hợp./.

### ***Nơi nhận:***

- Tổ công tác Đề án 06/CP;
- Thành viên Tổ công tác;
- Tổ công tác cấp huyện;
- Lưu: TCTĐA06, NC<sub>1</sub>

**TỔ TRƯỞNG**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

**Võ Trọng Hải**